

Ngày 28/06/2024	122,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.3%	-0.7%	33.4%

Q2/24		
ROE	23.8%	+/- YoY ▼ 14.7%

Q2/24		
DT thuần	2,505	QoQ ▲ 120 ▲ 5.0%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 91.0 ▲ 3.7%

6T 2024		
DT thuần	4,889	YoY ▼ 8.00 ▼ 0.2%
tỷ VNĐ		

Q2/24		
LN gộp	983	QoQ ▲ 217 ▲ 28.3%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 43.0 ▲ 4.6%

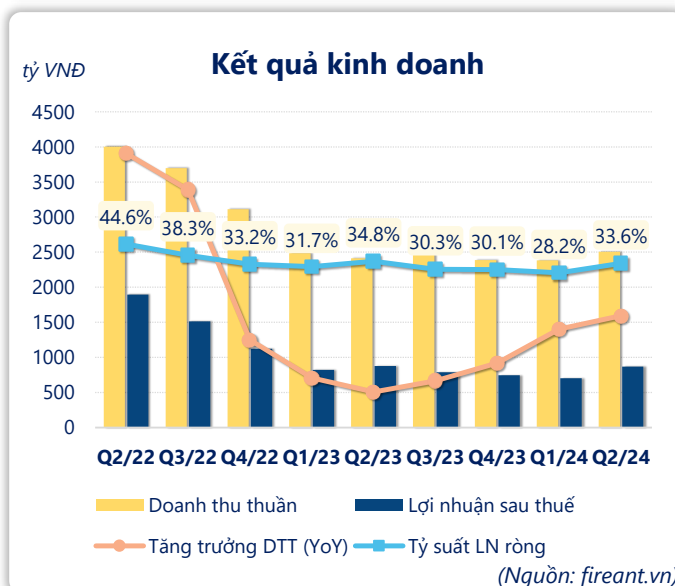
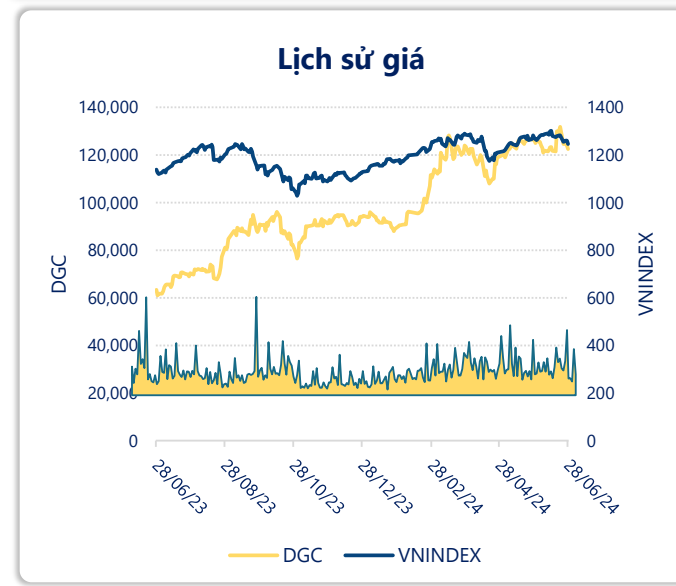
6T 2024		
LN gộp	1,749	YoY ▼ 81.0 ▼ 4.5%
tỷ VNĐ		

Q2/24		
LN thuần	962	QoQ ▲ 194 ▲ 25.2%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 12.0 ▲ 1.3%

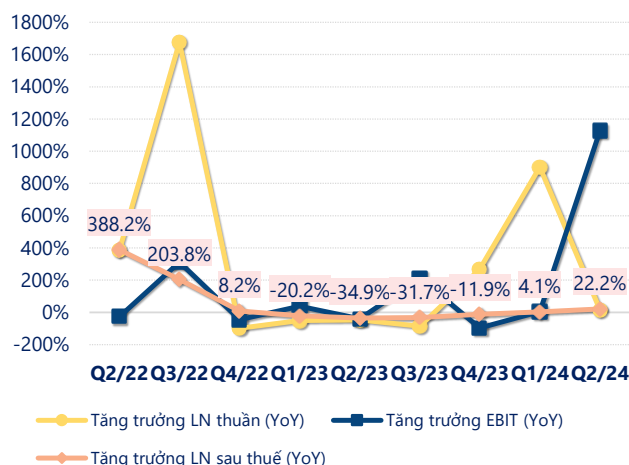
6T 2024		
LN thuần	1,730	YoY ▼ 105 ▼ 5.7%
tỷ VNĐ		

Q2/24		
LN sau thuế	871	QoQ ▲ 167 ▲ 23.7%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 8.00 ▼ 1.0%

6T 2024		
LN sau thuế	1,574	YoY ▼ 128 ▼ 7.5%
tỷ VNĐ		

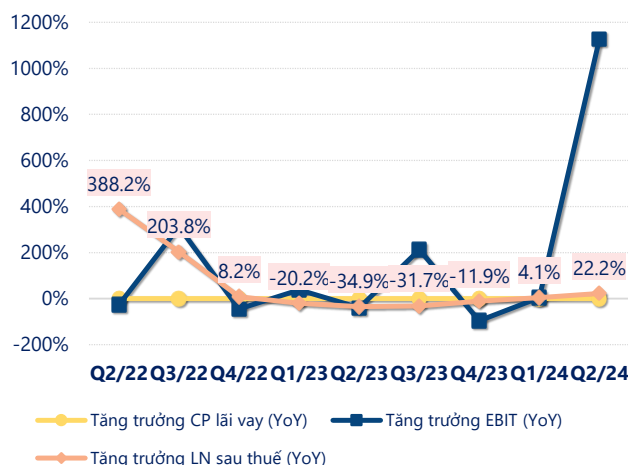


Tăng trưởng lợi nhuận



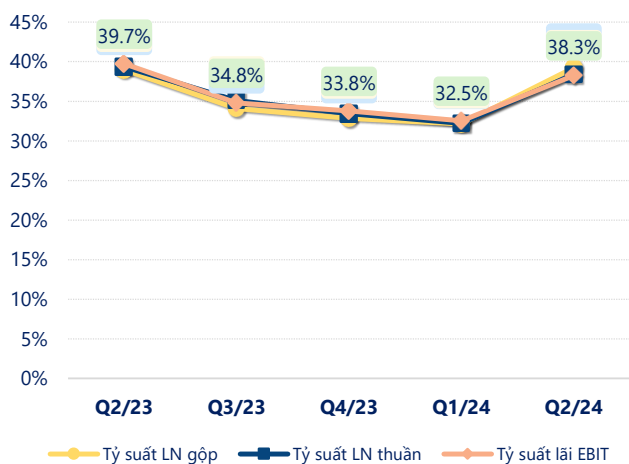
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



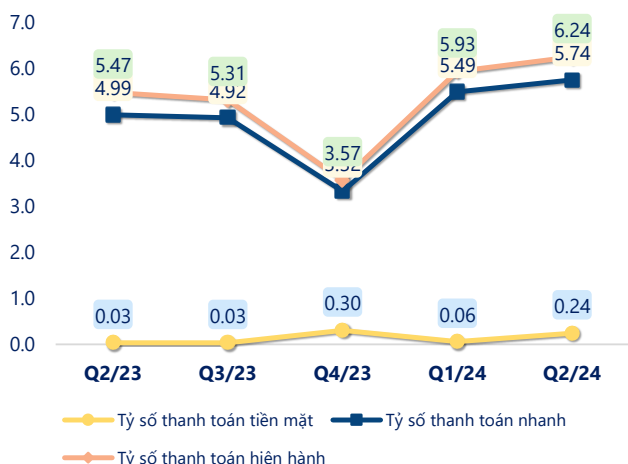
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



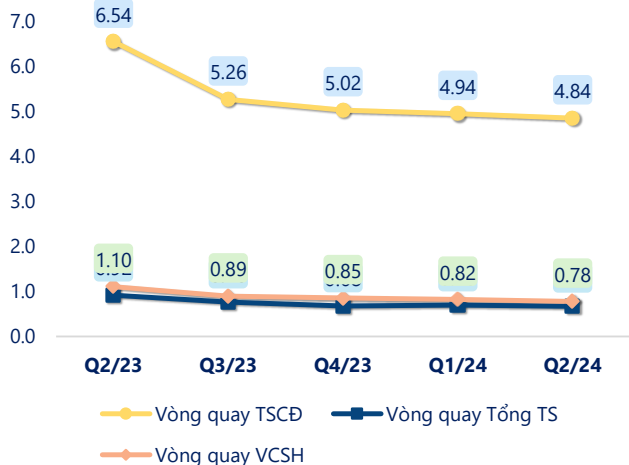
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



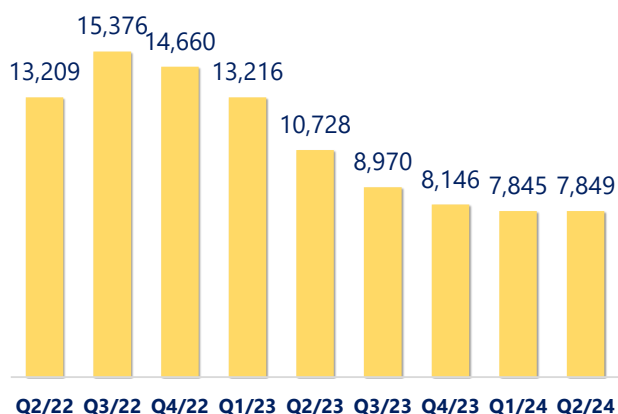
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,505	2,414	3.7%	4,889	4,897	-0.2%
Giá vốn hàng bán	1,522	1,473	3.3%	3,140	3,066	2.4%
Lợi nhuận gộp	983	940	4.6%	1,749	1,830	-4.5%
Doanh thu HĐTC	165	181	-8.8%	330	345	-4.4%
Chi phí TC	15.9	24.8	-35.7%	33.9	44.8	-24.2%
Chi phí lãi vay	5.31	8.86	-40.1%	11.8	15.7	-24.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	117	108	8.2%	222	223	-0.3%
Chi phí QLDN	53.1	39.1	35.9%	93.5	73.1	27.9%
LN thuần từ HĐKD	962	950	1.3%	1,730	1,835	-5.7%
Lợi nhuận khác	-9.15	0.50	-1930%	-7.89	-0.62	-1178%
LN trước thuế	953	950	0.3%	1,722	1,835	-6.1%
Lợi nhuận sau thuế	871	879	-1.0%	1,574	1,702	-7.5%
LNST của CĐ cty mẹ	842	841	0.2%	1,515	1,628	-6.9%

(Nguồn: fireant.vn)

